

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG 24 GIỜ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP
Địa chỉ: Số 02, đường Vũ Quang, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.
Số điện thoại: 0239.3855603
Số fax: 0239.3855606
Website: www.mitraco.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Phùng Văn Tân

Địa chỉ thường trú: Khối 13 (nay là Tổ DP9), xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Số điện thoại: 0913.547735

Số fax: 0239.3855606

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 19/6/2026, Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP xin gửi kèm Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đến Quý cơ quan và đăng tải trên trang thông tin của MTA theo quy định pháp luật hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD (B/c);
- Website: www.mitraco.com.vn;
- Lưu VT.

TUO. TONG GIAM DOC
Người công bố thông tin

Phùng Văn Tân

No.: 145 /TB-TCT

Ha Tinh, June 19, 2026

24-HOUR INFORMATION DISCLOSURE

To: Hanoi Stock Exchange.

Company name: Hatinh Minerals and Trading Corporation - JSC

Address: No. 02, Vu Quang Street, Thanh Sen Ward, Ha Tinh Province.

Phone number: 0239.3855603

Fax number: 0239.3855606

Website: www.mitraco.com.vn

Person in charge of information disclosure: Phung Van Tan

Permanent address: Block 13 (now Residential Group 9), Thach Ha Commune, Ha Tinh Province

Phone number: 0913.547735

Fax number: 0239.3855606

Content of information disclosure:

On June 19, 2026, Hatinh Minerals and Trading Corporation - JSC organized the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

Hatinh Minerals and Trading Corporation - JSC would like to attach the Minutes and Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders to your esteemed Agency and post them on the information website of MTA in accordance with current legal regulations.

We hereby commit that the information disclosed above is true and take full legal responsibility for the contents of the disclosed information.

Recipients:

- As above;
- BOD, General Director (to report);
- Website: www.mitraco.com.vn;
- Archived: Clerical Dept.

BY ORDER OF THE GENERAL DIRECTOR

Person disclosing information



Phung Van Tan

Số: 89/NQ-ĐHĐCĐ-MTA

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản
và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH11 ngày 26/11/2019 được bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP;

Căn cứ Tờ trình số 78/TTr-HĐQT ngày 29/5/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc đề nghị thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2026;

Căn cứ Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 29/5/2026 của Ban Kiểm soát Tổng công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;

Căn cứ Văn bản số 5072/UBND-KT₃ ngày 02/6/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Đại hội cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2026;

Căn cứ Biên bản số 06/BB-ĐHĐCĐ-MTA ngày 19/6/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

a) Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	400	297,1	74,3
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7	13,52	193
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	25	21,93	87,72
4	Thu nhập bình quân	1.000 đồng	9.000	10.000	111,1

b) Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.800	1.754	97,45
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50	84,28	168,56
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	35	32,7	93,43
4	Thu nhập bình quân	1.000 đồng	10.000	10.884	108,8

2. Các chỉ tiêu và nội dung khác*a) Tình hình thực hiện đầu tư năm 2025:*

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và ĐT khác	5	2,475	49,5
2	Dự án ĐT XD Trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1	50	0	0
3	Sửa chữa Dự án khu nhà ở thí điểm cho CN và NLĐ thuê tại KKT Vũng Áng	15	15	100
	Tổng cộng	70	17,475	24,96

Nguyên nhân thực hiện đầu tư chưa đạt kế hoạch: Chủ yếu do Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1 chưa có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư nên chưa tiến hành thực hiện đầu tư.

b) Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2025 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 15,9 tỷ đồng/KH 15,86 tỷ đồng, đạt 100%. Trong đó: Nợ gốc: 14,28 tỷ đồng; Nợ lãi: 1,62 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 15 tỷ đồng/tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026*3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**a) Công ty mẹ:*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	330
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	20
4	Thu nhập bình quân NLĐ	đ/ng/tháng	11.000.000

b) Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.550
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	61,5
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	25
4	Thu nhập bình quân NLĐ	đ/ng/tháng	11.000.000

3.2. Kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư năm 2026 dự kiến là: 140 tỷ đồng, chi tiết:

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và đầu tư khác.	10
2	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Logistics Vũng Áng.	50
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu cảng 5, 6 Vũng Áng.	50
4	Dự án phát triển chăn nuôi lợn tại xã Cẩm Lạc.	30
	Tổng cộng	140

300031
TỔNG CÔNG
HOÀNG
VÀ
HƯƠNG M
HÀ TỈNH
CTCP
SEN-T.H

4. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2026

4.1. Kế hoạch tài chính Tổng công ty:

- Doanh thu: 1.550 tỷ đồng
- Chi phí: 1.488,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 61,5 tỷ đồng

4.2. Công ty mẹ:

* Kế hoạch Tài chính

- Doanh thu: 330 tỷ đồng
- Chi phí: 317 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 13 tỷ đồng

* Kế hoạch tín dụng:

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 21,8 tỷ đồng

Trong đó: + Nợ gốc: 20,2 tỷ đồng

+ Nợ lãi: 1,6 tỷ đồng

- Huy động vốn vay dài hạn: 30 tỷ đồng
- Huy động vốn vay ngắn hạn: 30 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Ban điều hành năm 2025; Triển khai nhiệm vụ năm 2026. (theo Báo cáo trong tài liệu trình đại hội)

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát. *(theo Báo cáo trong tài liệu trình đại hội)*

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY với các chỉ tiêu chính:

1. Bảng cân đối kế toán:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Tài sản ngắn hạn	478.062.418.180	37,26	786.552.416.124	43,57
-	Tài sản dài hạn	805.022.766.614	62,74	1.018.851.132.126	56,43
2	Tổng nguồn vốn	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Nợ phải trả	134.093.181.216	10,44	394.337.408.010	21,84
-	Vốn chủ sở hữu	1.148.992.003.578	89,56	1.411.066.140.240	78,16
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	239.797.977.727	1.418.398.594.055
2	Lợi nhuận gộp	(4.875.715.405)	223.083.270.733
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		15,72%
4	Thu nhập tài chính	57.285.042.408	24.798.001.049
5	Chi phí tài chính	(6.780.634.793)	32.508.318.422
-	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	3.025.613.210	24.290.958.142
6	Chi phí bán hàng	2.236.139.220	35.653.428.951
7	Chi phí quản lý	39.329.229.820	101.041.577.976
8	Lợi nhuận kinh doanh	17.624.592.756	78.677.946.433
9	Lợi nhuận khác	(4.103.829.503)	(5.330.609.285)
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.520.763.253	73.347.337.148
11	Thuế TNDN	0	10.343.089.894
12	Chi phí thuế TN hoãn lại	0	(4.289.602.609)
13	Lợi nhuận sau thuế	13.520.763.253	67.293.849.863
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		34.682.435.188
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		32.611.414.675

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	15.437.485.756
-	LN chưa phân phối năm trước chuyển sang	“	1.916.722.503
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2025)	“	13.520.763.253
2	Trích lập các quỹ:	“	
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (tối đa 3 tháng lương)	“	3.000.000.000
-	Quỹ Đầu tư Phát triển	“	1.426.126.609
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	“	11.011.359.147
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông (1%VĐL)	“	11.011.359.147
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)	“	0

Điều 6. Thông qua Quyết toán chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2025; Kế hoạch chi trả năm 2026.

1. Quyết toán năm 2025:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) - (4)
I	Quỹ lương	3	996	928,8	(67,2)
-	Chủ tịch HĐQT	1	504	436,8	(67,2)
-	Trưởng ban kiểm soát	1	300	300	0
-	Thành viên BKS	1	192	192	0
II	Quỹ thù lao	6	396	381,333	(14,667)
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	288	277,333	(10,667)
-	Thành viên BKS không chuyên trách	1	36	36	0
-	Thư ký HĐQT	2	72	68	(4)

Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

2. Kế hoạch năm 2026:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền (năm)
1	Quỹ lương (chuyên trách)			1.224
-	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	56	672
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	29	348

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền (năm)
-	Thành viên Ban kiểm soát	1	17	204
2	Quỹ thù lao (không chuyên trách)			264
-	Thành viên Hội đồng quản trị	2	8	192
-	Thành viên Ban kiểm soát	1	3	36
-	Thư ký Tổng công ty	1	3	36
	Cộng	7		1.488

Lương của Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Điều 7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2026

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty sau khi có đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY);
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC);
3. Công ty TNHH kiểm toán và Thẩm định giá Việt nam (AVA).

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2026 nhất trí và thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cổ đông Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBCKNN; (B/c)
- Sở GD&ĐT HN; (B/c)
- Website: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Lê Viết Thảo

RESOLUTION
OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERSHA
TINH MINERALS AND TRADING JOINT STOCK CORPORATION

Based on the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14; Law No. 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises 2020 and its guiding documents;

Based on the Law on Securities No. 54/2019/QH11 dated November 26, 2019, as supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, and its implementing guiding documents;

Based on the Charter on Organization and Operation of Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation;

Based on Proposal No. 78/TTr-HĐQT dated May 29, 2026 of the Board of Directors of the Corporation regarding the request for approval of the agenda of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation;

Based on Proposal No. 01/TTr-BKS dated May 29, 2026 of the Supervisory Board of the Corporation regarding the selection of the auditing unit for the 2026 Financial Statements;

Based on Minutes No. 06/BB-ĐHĐCĐ-MTA dated June 19, 2026 of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation,

RESOLVES:

Article 1. Approve the production and business results for 2025; the production and business plan for 2026 with the following main targets:

1. Production and business results for 2025

a) Parent company:

No	Indicator	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Comparison Actual/Plan (%)
1	Revenue	Billion VND	400	297,1	74,3
2	Profit after tax	Billion VND	7	13,52	193
3	State budget contribution (taxes, fees)	Billion VND	25	21,93	87,72
4	Average income	1.000 VND	9.000	10.000	111,1

b) Entire Corporation:

No	Indicator	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Comparison Actual/Plan (%)
1	Revenue	Billion VND	1.800	1.754	97,45
2	Profit after tax	Billion VND	50	84,28	168,56
3	State budget contribution (taxes, fees)	Billion VND	35	32,7	93,43
4	Average income	1.000 VND	10.000	10.884	108,8

2. Other targets and contents**a) Investment implementation status in 2025:**

No	Project name	Plan (Billion VND)	Actual (Billion VND)	Achievement (%)
1	Procurement, investment, major repair of fixed assets for production, business and other investments	5	2,475	49,5
2	Vung Ang Logistics Center Construction Investment Project Phase 1	50	0	0
3	Repair of Pilot Housing Project for lease to workers and employees in Vung Ang Economic Zone	15	15	100
	Tổng cộng	70	17,475	24,96

Reason for investment performance not reaching the plan: Mainly because the Vung Ang Logistics Center Construction Investment Project Phase 1 has not yet received written approval for its investment policy, so the investment implementation has not been carried out.

b) Implementation status of certain credit and capital mobilization targets in 2025 (Parent company):

- Credit: Debt repayment to Banks: 15.9 billion VND / Plan 15.86 billion VND, reaching 100%. Of which: Principal debt: 14.28 billion VND; Interest debt: 1.62 billion VND.

- Capital mobilization: Medium and long-term loan capital and other mobilized capital: 0 billion VND / Plan 0 billion VND; Short-term loan capital: 15 billion VND / Plan 20 billion VND.

3. Production, business and investment plan for 2026**3.1. Production and business plan for 2026:****a) Parent company:**

No	Indicator	Unit	2026 Plan
1	Total revenue	Billion VND	330
2	Profit after tax	Billion VND	13
3	State budget contribution	Billion VND	20
4	Average income of employees	VND/person/month	11.000.000

b) Entire Corporation:

No	Indicator	Unit	2026 Plan
1	Total revenue	Billion VND	1.550
2	Profit after tax	Billion VND	61,5
3	State budget contribution	Billion VND	25
4	Average income of employees	VND/person/month	11.000.000

3.2. Investment Plan:

The total expected investment value for 2026 is: VND 140 billion, detailed as follows:

No	Project Name	Investment Amount (billion VND)
1	Procurement, investment, major repair of fixed assets for production, business and other investments.	10
2	Vung Ang Logistics Center Construction Investment Project.	50
3	Vung Ang Port Berth No. 5 and 6 Construction Investment Project.	50
4	Pig farming development project in Cam Lac commune.	30
	Total	140

300031
TỔNG CÔNG
HOÀNG
VÀ
HUƠNG M
HÀ TỈNH
CTCP
SEN-T.H

4. Financial, Credit, and Capital Mobilization Plan for 2026

4.1. Corporation's Financial Plan:

- Revenue: VND 1.550 billion
- Expenses: VND 1.488,5 billion
- Profit after tax: VND 61.5 billion

4.2. Parent Company:

** Financial Plan*

- Revenue: VND 330 billion
- Expenses: VND 317 billion
- Profit after tax: VND 13 billion

** Credit Plan:*

- Debt repayment to Banks: VND 21,8 billion

Of which: + Principal debt: VND 20,2 billion

+ Interest debt: VND 1,6 billion

- Long-term loan capital mobilization: VND 30 billion

- Short-term loan capital mobilization: VND 30 billion

Article 2. Approve the Report on the performance of the Board of Directors, the Report on the production and business results of the Executive Board in 2025; Implementation of tasks for 2026. *(according to the Report in the documents submitted to the meeting)*

Article 3. Approve the 2025 Activity Report and the implementation of the 2026 Activity Plan of the Supervisory Board. *(according to the Report in the documents submitted to the meeting)*

Article 4. Approve the 2025 Financial Statements of the Corporation prepared and audited by UHY Auditing and Consulting Company Limited with the following main targets:

1. Balance Sheet:

No	Indicator	Parent Company		Consolidated Corporation	
		Value (VND)	Ratio (%)	Value (VND)	Ratio (%)
1	Total assets	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Current assets	478.062.418.180	37,26	786.552.416.124	43,57
-	Non-current assets	805.022.766.614	62,74	1.018.851.132.126	56,43
2	Total equity and liabilities	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Owner's equity	134.093.181.216	10,44	394.337.408.010	21,84
-	Owner's equity	1.148.992.003.578	89,56	1.411.066.140.240	78,16
	Of which: Owner's contributed capital	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

2. Income Statement:

No	Indicator	Parent Company (VND)	Consolidated Corporation
1	Net revenue	239.797.977.727	1.418.398.594.055
2	Gross profit	(4.875.715.405)	223.083.270.733
3	Gross profit margin / Net revenue ratio		15,72%
4	Financial income	57.285.042.408	24.798.001.049
5	Financial expenses	(6.780.634.793)	32.508.318.422

No	Indicator	Parent Company (VND)	Consolidated Corporation
-	<i>Of which: Interest expenses</i>	3.025.613.210	24.290.958.142
6	Selling expenses	2.236.139.220	35.653.428.951
7	General and administrative expenses	39.329.229.820	101.041.577.976
8	Operating profit	17.624.592.756	78.677.946.433
9	Other profit	(4.103.829.503)	(5.330.609.285)
10	Total profit before tax	13.520.763.253	73.347.337.148
11	Corporate Income Tax (CIT)	0	10.343.089.894
12	Deferred income tax expenses	0	(4.289.602.609)
13	Profit after tax	13.520.763.253	67.293.849.863
14	Non-controlling interests' profit		34.682.435.188
15	Parent company's profit		32.611.414.675

Article 5. Approve the Profit Distribution Plan for 2025

No	Indicator	Unit	Amount
1	Total distributable profit	VND	15.437.485.756
-	Undistributed profit carried forward from previous years	"	1.916.722.503
-	Profit after CIT of this year (2025)	"	13.520.763.253
2	Appropriation to funds:	"	
-	Bonus and welfare fund (maximum 3 months' salary)	"	3.000.000.000
-	Development and Investment Fund	"	1.426.126.609
3	Remaining undistributed profit = (1)-(2)	"	11.011.359.147
4	Dividend distribution to shareholders (1% of Charter Capital)		11.011.359.147
5	Remaining profit carried forward to next year = (3)-(4)		0

Article 6. Approve the Settlement of salary and remuneration payment for the Board of Directors, Supervisory Board, and Secretary in 2025; the Payment Plan for 2026.

1. Settlement for 2025:

Unit: Million VND

No	Title	No. of people	Plan	Actual	Difference
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
I	Salary fund	3	996	928,8	(67,2)
-	Chairman of the BOD	1	504	436,8	(67,2)
-	Head of the Supervisory Board	1	300	300	0
-	Member of the Supervisory Board	1	192	192	0
II	Remuneration fund	6	396	381,333	(14,667)
-	Part-time members of the BOD	3	288	277,333	(10,667)
-	Part-time member of the Supervisory Board	1	36	36	0
-	Secretary of the BOD	2	72	68	(4)

Payment of salary and remuneration to the BOD and Supervisory Board of the Corporation: Authorize the General Director of the Corporation to process the payment.

2. Plan for 2026:

Unit: Million VND

No	Title	No. of people	Monthly salary and remuneration fund level	Total amount (annual)
1	Salary fund (Full-time)			1.224
-	Chairman of the Board of Directors	1	56	672
-	Head of the Supervisory Board	1	29	348
-	Member of the Supervisory Board	1	17	204
2	Remuneration fund (Part-time)			264
-	Members of the Board of Directors	2	8	192
-	Member of the Supervisory Board	1	3	36
-	Corporation Secretary	1	3	36
	Total	7		1.488

The salary of the Chairman of the Board of Directors, the Supervisory Board, and the remuneration of the members of the Board of Directors are based on the actual situation and approved by the Annual General Meeting of Shareholders.

Article 7. Selection of the auditing unit for the 2026 financial statements

The Annual General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors and the Supervisory Board of the Corporation, after receiving the proposal

from the General Director of the Corporation, to select 01 out of the following 03 Auditing Companies to audit the financial statements of the Corporation:

1. UHY Auditing and Consulting Company Limited (UHY);
2. AASC Auditing Firm Company Limited (AASC);
3. Vietnam Auditing and Valuation Company Limited (AVA).

Article 8. Implementation provisions

This Resolution was unanimously agreed upon and approved in its entirety by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Corporation with a voting rate of 100 % of the total attending/authorized shares with voting rights at the meeting. The Resolution shall take effect from the date of its approval. Members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the Executive Board, and all shareholders of Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation are responsible for executing this Resolution and organizing its implementation within their authority and operational functions in accordance with the Charter of the Corporation and current provisions of law./.

Recipients:

- As in Article 8;
- State Securities Commission (SSC); (Report)
- Hanoi Stock Exchange (HNX); (Report)
- Website: mitraco.com.vn;
- Archived: Corporate Archives, Cor Secretary.



**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE MEETING**



Le Viet Thao

BIÊN BẢN

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2026

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP
Giấy chứng nhận đăng ký DN: GĐKDN số: 3000310977; Thay đổi lần thứ 5 ngày 19/11/2025; Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh.
Trụ sở chính: Số 2 Vũ Quang, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
Điện thoại: 02393.855603 Fax: 02393.855606

Vào hồi 08 giờ, ngày 19 tháng 6 năm 2026 tại Văn phòng Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP, Số 2 Vũ Quang, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP (Tổng công ty) đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (cuộc họp ĐHĐCĐ). Cuộc họp gồm có các nội dung sau:

II. THỦ TỤC - KHAI MẠC

1. Đại biểu khách mời dự đại hội:

Ông Đào Quang Hưng; Trưởng phòng Lao động Việc làm - Sở Nội vụ.

2. Thành phần tham dự Đại hội

Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng, ban, Giám đốc một số đơn vị thành viên cùng quý vị cổ đông, đại diện cổ đông của Tổng công ty.

3. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Ông Phùng Văn Tân – Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Cổ đông được mời tham dự đại hội gồm toàn bộ cổ đông tính đến thời gian chốt danh sách cổ đông ngày 12/5/2026 bởi Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) có 597 cổ đông; sở hữu 110.113.591 cổ phần.

Tính đến 8 giờ ngày 19/6/2026, số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại hội: 28 cổ đông. Trong đó: Tham dự trực tiếp: 27 cổ đông; Ủy quyền tham dự: 01 cổ đông. Đại diện cho quyền sở hữu: 107.278.441 cổ phần, bằng 97,43 % số lượng cổ phần của Tổng công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty với thành phần tham dự và số cổ phần sở hữu và đại diện như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành đại hội.

4. Thông qua chương trình, Quy chế tổ chức đại hội. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, thư ký đại hội

Ông Đào Anh Dũng; Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban tổ chức thông qua Chương trình và Quy chế đại hội.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

*** Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội:**

- (1) Ông Lê Viết Thảo - Chủ tịch HĐQT
- (2) Ông Nguyễn Anh Thắng - Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc
- (3) Ông Võ Văn Lưu - Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc

*** Tổ thư ký :**

- (1) Ông Đào Anh Dũng - Thành viên BKS, thư ký TCT
- (2) Bà Trần Thị Thanh Vân – Cán bộ Phòng Tổ chức Lao động – Tiền lương

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

5. Khai mạc Đại hội

Thay mặt Đoàn Chủ tịch; Ông Lê Viết Thảo; Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc diễn văn khai mạc, giới thiệu đại biểu.

III. CÁC BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Ông Võ Văn Lưu; Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc thay mặt chủ trì đại hội trình bày dự thảo Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Ban điều hành; Triển khai nhiệm vụ năm 2026.

2. Ông Phùng Văn Tân; Trưởng Ban kiểm soát:

- Trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.

- Đọc Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 29/5/2026 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

(Báo cáo, Tờ trình đã được gửi cho các cổ đông trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026).

IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Ý kiến của cổ đông : Cổ đông Ngô Đức Lý (MS 374):

Mặc dù trong điều kiện khai thác khoáng sản, hoạt động SXKD ngày càng gặp nhiều khó khăn, đặc biệt công tác giải phóng mặt bằng, máy móc thiết bị xuống cấp, hư hỏng thường xuyên, chi phí tăng cao... nhưng Ban điều hành, HĐQT đã đoàn kết nỗ lực, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các đơn vị đảm bảo ổn định sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo và tăng thu nhập cho người lao động. Thay mặt cổ đông chúc mừng những kết quả Tổng công ty đã đạt được trong năm 2025.

V. ĐỌC TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Võ Văn Lưu; Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc đọc Tờ trình số 78/TTr-HĐQT ngày 29/5/2026 của Hội đồng quản trị trình đại hội thông qua các nội dung đại hội của HĐQT đề nghị đại hội thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả SXKD của Ban điều hành năm 2025, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2026;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026;
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
- Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2025 và Kế hoạch năm 2026;

(Nội dung Tờ trình đã được gửi cho các cổ đông trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026).

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Ông Nguyễn Anh Thắng; Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình, kết quả như sau:

1. Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Ban điều hành; Triển khai nhiệm vụ năm 2026. (Chi tiết tại Báo cáo của HĐQT trình đại hội).

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026. (Chi tiết tại Báo cáo của Ban kiểm soát trình đại hội).

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

a) Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	400	297,1	74,3
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7	13,52	193
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	25	21,93	87,72
4	Thu nhập bình quân	1.000 đồng	9.000	10.000	111,1

b) Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh TH/KH (%)
----	----------	-----	---------------	----------------	-------------------

1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.800	1.754	97,45
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50	84,28	168,56
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	35	32,7	93,43
4	Thu nhập bình quân	1.000 đồng	10.000	10.884	108,8

3.2. Các chỉ tiêu và nội dung khác

a) Tình hình thực hiện đầu tư năm 2025:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và ĐT khác	5	2,475	49,5
2	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1	50	0	0
3	Sửa chữa Dự án khu nhà ở thí điểm cho CN và NLĐ thuê tại KKT Vũng Áng	15	15	100
	Tổng cộng	70	17,475	24,96

Nguyên nhân thực hiện đầu tư chưa đạt kế hoạch: Chủ yếu do Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1 chưa có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư nên chưa tiến hành thực hiện đầu tư.

b) Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2025 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 15,9 tỷ đồng/KH 15,86 tỷ đồng, đạt 100%. Trong đó: Nợ gốc: 14,28 tỷ đồng; Nợ lãi: 1,62 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 15 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026

4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

a) Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	330
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	20
4	Thu nhập bình quân NLĐ	đ/ng/tháng	11.000.000

b) Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.550
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	61,5

3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	25
4	Thu nhập bình quân NLD	đ/ng/tháng	11.000.000

4.2. Kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư năm 2026 dự kiến là: 140 tỷ đồng, chi tiết:

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và đầu tư khác.	10
2	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Logistics Vũng Áng.	50
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu cảng 5, 6 Vũng Áng.	50
4	Dự án phát triển chăn nuôi lợn tại xã Cẩm Lạc.	30
	Tổng cộng	140

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

5. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2026

5.1. Kế hoạch tài chính Tổng công ty:

- Doanh thu: 1.550 tỷ đồng
- Chi phí: 1.488,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 61,5 tỷ đồng

5.2. Công ty mẹ:

* Kế hoạch Tài chính

- Doanh thu: 330 tỷ đồng
- Chi phí: 317 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 13 tỷ đồng

* Kế hoạch tín dụng:

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 21,8 tỷ đồng

Trong đó: + Nợ gốc: 20,2 tỷ đồng

+ Nợ lãi: 1,6 tỷ đồng

- Huy động vốn vay dài hạn: 30 tỷ đồng
- Huy động vốn vay ngắn hạn: 30 tỷ đồng

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

6. Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY với các chỉ tiêu chính:

6.1. Bảng cân đối kế toán:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Tài sản ngắn hạn	478.062.418.180	37,26	786.552.416.124	43,57
-	Tài sản dài hạn	805.022.766.614	62,74	1.018.851.132.126	56,43
2	Tổng nguồn vốn	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Nợ phải trả	134.093.181.216	10,44	394.337.408.010	21,84
-	Vốn chủ sở hữu	1.148.992.003.578	89,56	1.411.066.140.240	78,16
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

6.2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	239.797.977.727	1.418.398.594.055
2	Lợi nhuận gộp	(4.875.715.405)	223.083.270.733
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		15,72%
4	Thu nhập tài chính	57.285.042.408	24.798.001.049
5	Chi phí tài chính	(6.780.634.793)	32.508.318.422
-	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	3.025.613.210	24.290.958.142
6	Chi phí bán hàng	2.236.139.220	35.653.428.951
7	Chi phí quản lý	39.329.229.820	101.041.577.976
8	Lợi nhuận kinh doanh	17.624.592.756	78.677.946.433
9	Lợi nhuận khác	(4.103.829.503)	(5.330.609.285)
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.520.763.253	73.347.337.148
11	Thuế TNDN	0	10.343.089.894
12	Chi phí thuế TN hoãn lại	0	(4.289.602.609)
13	Lợi nhuận sau thuế	13.520.763.253	67.293.849.863
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		34.682.435.188
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		32.611.414.675

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

7. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	15.437.485.756
-	LN chưa phân phối năm trước chuyển sang	“	1.916.722.503
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2025)	“	13.520.763.253

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
2	Trích lập các quỹ:	“	
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (tối đa 3 tháng lương)	“	3.000.000.000
-	Quỹ Đầu tư Phát triển	“	1.426.126.609
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	“	11.011.359.147
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông (1%VĐL)	“	11.011.359.147
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)	“	0

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.278.441 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

8. Quyết toán chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký TCT năm 2025; Kế hoạch chi trả năm 2026.

8.1. Quyết toán năm 2025:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
I	Quỹ lương	3	996	928,8	(67,2)
-	Chủ tịch HĐQT	1	504	436,8	(67,2)
-	Trưởng ban kiểm soát	1	300	300	0
-	Thành viên BKS	1	192	192	0
II	Quỹ thù lao	6	396	381,333	(14,667)
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	288	277,333	(10,667)
-	Thành viên BKS không chuyên trách	1	36	36	0
-	Thư ký HĐQT	2	72	68	(4)

Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

8.2. Kế hoạch năm 2026:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền (năm)
1	Quỹ lương (chuyên trách)			1.224
-	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	56	672
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	29	348
-	Thành viên Ban kiểm soát	1	17	204
2	Quỹ thù lao (không chuyên trách)			264
-	Thành viên Hội đồng quản trị	2	8	192

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền (năm)
-	Thành viên Ban kiểm soát	1	3	36
-	Thư ký Tổng công ty	1	3	36
	Cộng	7		1.488

Lương của Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: **107.278.441** cổ phần, bằng **100 %** số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2026

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty sau khi có đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty:

- (1). Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY);
- (2). Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC);
- (3). Công ty TNHH kiểm toán và Thẩm định giá Việt nam (AVA).

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: **107.278.441** cổ phần, bằng **100 %** số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

IX. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Đào Anh Dũng thay mặt Tổ thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội.
2. Ông Nguyễn Anh Thắng; Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành biểu quyết thông qua Nghị quyết đại hội, kết quả như sau:

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: **107.278.441** cổ phần, bằng **100 %** số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

2. Ông Lê Viết Thảo; Chủ tịch HĐQT, Chủ trì đại hội thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc diễn văn bế mạc đại hội.

Biên bản được lập vào hồi 09 giờ 45 phút, ngày 19/6/2026 được Chủ tọa và Thư ký đại hội cùng ký vào biên bản.

**TM. TỔ THƯ KÝ
ĐẠI HỘI**


Đào Anh Dũng

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**


Lê Viết Thảo

Nơi nhận:

- Cổ đông Mitracco;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Các Phòng, Ban, Đơn vị thành viên;
- Website: mitracco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**MINUTES
Of the Annual General Meeting of Shareholders of Ha Tinh Minerals and Trading
Joint Stock Corporation in 2026**

I. ENTERPRISE INFORMATION

Enterprise name: Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation
Enterprise Registration Certificate: ERC No.: 3000310977; 5th amendment dated November 19, 2025; Issued by: Ha Tinh Provincial Department of Finance.
Headquarters: No. 2 Vu Quang, Thanh Sen Ward, Ha Tinh Province
Telephone: 02393.855603 Fax: 02393.855606

At 08:00 on June 19, 2026, at the Office of Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation, No. 2 Vu Quang, Thanh Sen Ward, Ha Tinh Province; Ha Tinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation (the "Corporation") organized the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (the "AGM Meeting"). The meeting includes the following contents:

II. PROCEDURES - OPENING

1. Invited guests attending the general meeting:

Mr. Dao Quang Hung; Head of Division of Labor and Employment - Department of Home Affairs.

2. Participants attending the General Meeting

Members of the Board of Directors, Supervisory Board, Board of General Directors, Heads and Deputy Heads of departments, Directors of certain member units, along with valued shareholders and shareholder representatives of the Corporation.

3. Legality and Validity of the General Meeting

Mr. Phung Van Tan – Head of the Supervisory Board of the Corporation, Head of the Shareholders' Eligibility Verification Committee presented the Shareholders' Eligibility Verification Minutes as follows:

Shareholders invited to attend the general meeting include all shareholders up to the closing date of the shareholder list on May 12, 2026, by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), totaling 597 shareholders; owning 110,113,591 shares.

As of 8:00 on June 19, 2026, the number of shareholders attending the meeting directly and by authorization: 28 shareholders. Of which: Direct attendance: 27 shareholders; Authorized attendance: 01 shareholders. Representing the ownership of: **107.278.441** shares, equal to 97.43% of the total shares of the Corporation.

Based on the Law on Enterprises and the Charter of the Corporation, the attendance composition and the number of owned and represented shares as stated above are valid and sufficient to conduct the general meeting.

4. Approval of the agenda and Regulations on organizing the general meeting. Introduction of the Presidium and meeting secretary

Mr. Dao Anh Dung; Member of the Supervisory Board of the Corporation, on behalf of the Organizing Committee, presented the Agenda and Regulations of the general meeting.

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

*** Introduction of the Presidium of the General Meeting:**

- (1) Mr. Le Viet Thao - Chairman of the BOD
- (2) Mr. Nguyen Anh Thang - Member of the BOD; General Director
- (3) Mr. Vo Van Luu – Member of the BOD; Deputy General Director

*** Secretariat:**

- (1) Mr. Dao Anh Dung - Member of the SB, Corporate Secretary
- (2) Mrs. Tran Thi Thanh Van – Officer of the Personnel, Labor and Salary Department

((The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting))

5. Opening of the General Meeting

On behalf of the Presidium; Mr. Le Viet Thao; Chairman of the Board of Directors delivered the opening speech and introduced the delegates.

III. REPORTS OF THE BOARD OF DIRECTORS AND REPORT OF THE SUPERVISORY BOARD SUBMITTED TO THE GENERAL MEETING

1. Mr. Vo Van Luu; Member of the BOD, Deputy General Director, on behalf of the chairperson of the general meeting, presented the draft Report on the status and results of operations of the Board of Directors, and the Results of production and business activities in 2025 of the Executive Board; Implementation of tasks for 2026.

2. Mr. Phung Van Tan; Head of the Supervisory Board:

- Presented the Activity Report of the Supervisory Board in 2025 and the activity plan for 2026.

- Read Proposal No. 01/TTr-BKS dated May 29, 2026, of the Supervisory Board regarding the selection of the auditing unit for the 2026 Financial Statements.

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

IV. GENERAL MEETING DISCUSSION

Opinions of shareholders: Shareholder's opinion: Shareholder Ngo Duc Ly (ID 374): Although under the conditions of mineral exploitation, business operations face increasing difficulties, especially land clearance work, degradation of machinery and

equipment causing frequent breakdowns, rising costs... the Executive Board and the BOD have united efforts, focused leadership, and drastically directed units to ensure stable production and business, with revenue and profits exceeding the set targets, ensuring and increasing income for employees.

On behalf of the shareholders, congratulations on the results achieved by the Corporation in 2025.

V. READING THE PROPOSAL ON THE CONTENTS SUBMITTED TO THE GENERAL MEETING

Mr. Vo Van Luu; Member of the BOD, Deputy General Director read Proposal No. 78/TTr-HĐQT dated May 29, 2026, of the Board of Directors submitted to the general meeting to approve the contents proposed by the BOD to the general meeting for approval as follows:

- Report on the performance results of the Board of Directors, Report on the production and business results of the Executive Board in 2025, and implementation of directions and tasks for 2026;
- Report of the Supervisory Board in 2025 and activity plan for 2026;
- Examination of the audited 2025 Financial Statements and the 2025 Profit Distribution Plan;
- Production and business plan for 2026;
- Settlement of salary and remuneration payments for the BOD, SB, and Corporate Secretary in 2025 and the Plan for 2026;

(The content of the Proposal was sent to shareholders in the documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders).

VI. VOTING TO APPROVE REPORTS AND PROPOSALS

1. Report on the status and results of operations of the Board of Directors, and the Results of production and business activities in 2025 of the Executive Board; Implementation of tasks for 2026. (Details are in the Report of the BOD submitted to the general meeting).

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

2. Report on the activities of the Supervisory Board in 2025 and the activity plan for 2026. (Details are in the Report of the Supervisory Board submitted to the general meeting).

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

3. Results of the implementation of the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of the Corporation

3.1. Production and business results for 2025

a) Parent company:

No	Indicator	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Comparison Actual/Plan (%)
1	Revenue	Billion VND	400	297,1	74,3
2	Profit after tax	Billion VND	7	13,52	193
3	State budget contribution (taxes, fees)	Billion VND	25	21,93	87,72
4	Average income	1.000 VND	9.000	10.000	111,1

b) Entire Corporation:

No	Indicator	Unit	2025 Plan	2025 Actual	Comparison Actual/Plan (%)
1	Revenue	Billion VND	1.800	1.754	97,45
2	Profit after tax	Billion VND	50	84,28	168,56
3	State budget contribution (taxes, fees)	Billion VND	35	32,7	93,43
4	Average income	1.000 VND	10.000	10.884	108,8

2. Other targets and contents

a) Investment implementation status in 2025:

No	Project name	Plan (Billion VND)	Actual (Billion VND)	Achievement (%)
1	Procurement, investment, major repair of fixed assets for production, business and other investments	5	2,475	49,5
2	Vung Ang Logistics Center Construction Investment Project Phase 1	50	0	0
3	Repair of Pilot Housing Project for lease to workers and employees in Vung Ang Economic Zone	15	15	100
	Tổng cộng	70	17,475	24,96

Reason for investment performance not reaching the plan: Mainly because the Vung Ang Logistics Center Construction Investment Project Phase 1 has not yet received written approval for its investment policy, so the investment implementation has not been carried out.

b) Implementation status of certain credit and capital mobilization targets in 2025 (Parent company):

- Credit: Debt repayment to Banks: 15.9 billion VND / Plan 15.86 billion VND, reaching 100%. Of which: Principal debt: 14.28 billion VND; Interest debt: 1.62 billion VND.

- Capital mobilization: Medium and long-term loan capital and other mobilized capital: 0 billion VND / Plan 0 billion VND; Short-term loan capital: 15 billion VND / Plan 20 billion VND.

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

4. Production, business and investment plan for 2026

4.1. Production and business plan for 2026:

a) Parent company:

No	Indicator	Unit	2026 Plan
1	Total revenue	Billion VND	330
2	Profit after tax	Billion VND	13
3	State budget contribution	Billion VND	20
4	Average income of employees	VND/person/month	11.000.000

b) Entire Corporation:

No	Indicator	Unit	2026 Plan
1	Total revenue	Billion VND	1.550
2	Profit after tax	Billion VND	61,5
3	State budget contribution	Billion VND	25
4	Average income of employees	VND/person/month	11.000.000

4.2. Investment Plan:

The total expected investment value for 2026 is: VND 140 billion, detailed as follows:

No	Project Name	Investment Amount (billion VND)
1	Procurement, investment, major repair of fixed assets for production, business and other investments.	10
2	Vung Ang Logistics Center Construction Investment Project.	50
3	Vung Ang Port Berth No. 5 and 6 Construction Investment Project.	50
4	Pig farming development project in Cam Lac commune.	30
	Total	140

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

5. Financial, Credit, and Capital Mobilization Plan for 2026

5.1. Corporation's Financial Plan:

- Revenue: VND 1.550 billion
- Expenses: VND 1.488,5 billion
- Profit after tax: VND 61.5 billion

5.2. Parent Company:

* Financial Plan

- Revenue: VND 330 billion
- Expenses: VND 317 billion
- Profit after tax: VND 13 billion

* Credit Plan:

- Debt repayment to Banks: VND 21,8 billion
- Of which: + Principal debt: VND 20,2 billion
- + Interest debt: VND 1,6 billion

- Long-term loan capital mobilization: VND 30 billion
- Short-term loan capital mobilization: VND 30 billion

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

6. Audited 2025 Financial Statements

The 2025 Financial Statements of the Corporation prepared and audited by UHY Auditing and Consulting Company Limited with the following main targets:

6.1. Balance Sheet:

No	Indicator	Parent Company		Consolidated Corporation	
		Value (VND)	Ratio (%)	Value (VND)	Ratio (%)
1	Total assets	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Current assets	478.062.418.180	37,26	786.552.416.124	43,57
-	Non-current assets	805.022.766.614	62,74	1.018.851.132.126	56,43
2	Total equity and liabilities	1.283.085.184.794		1.805.403.548.250	
-	Owner's equity	134.093.181.216	10,44	394.337.408.010	21,84
-	Owner's equity	1.148.992.003.578	89,56	1.411.066.140.240	78,16
	Of which: Owner's contributed capital	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

6.2. Income Statement:

No	Indicator	Parent Company (VND)	Consolidated Corporation
1	Net revenue	239.797.977.727	1.418.398.594.055

No	Indicator	Parent Company (VND)	Consolidated Corporation
2	Gross profit	(4.875.715.405)	223.083.270.733
3	Gross profit margin / Net revenue ratio		15,72%
4	Financial income	57.285.042.408	24.798.001.049
5	Financial expenses	(6.780.634.793)	32.508.318.422
-	<i>Of which: Interest expenses</i>	3.025.613.210	24.290.958.142
6	Selling expenses	2.236.139.220	35.653.428.951
7	General and administrative expenses	39.329.229.820	101.041.577.976
8	Operating profit	17.624.592.756	78.677.946.433
9	Other profit	(4.103.829.503)	(5.330.609.285)
10	Total profit before tax	13.520.763.253	73.347.337.148
11	Corporate Income Tax (CIT)	0	10.343.089.894
12	Deferred income tax expenses	0	(4.289.602.609)
13	Profit after tax	13.520.763.253	67.293.849.863
14	Non-controlling interests' profit		34.682.435.188
15	Parent company's profit		32.611.414.675

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

7. Profit Distribution Plan for 2025

No	Indicator	Unit	Amount
1	Total distributable profit	VND	15.437.485.756
-	Undistributed profit carried forward from previous years	"	1.916.722.503
-	Profit after CIT of this year (2025)	"	13.520.763.253
2	Appropriation to funds:	"	
-	Bonus and welfare fund (maximum 3 months' salary)	"	3.000.000.000
-	Development and Investment Fund	"	1.426.126.609
3	Remaining undistributed profit = (1)-(2)	"	11.011.359.147
4	Dividend distribution to shareholders (1% of Charter Capital)		11.011.359.147
5	Remaining profit carried forward to next year = (3)-(4)		0

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

8. Settlement of salary and remuneration payment for the Board of Directors, Supervisory Board, and Corporate Secretary in 2025; Payment Plan for 2026

8.1. Settlement for 2025:

Unit: Million VND

No	Title	No. of people	Plan	Actual	Difference
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
I	Salary fund	3	996	928,8	(67,2)
-	Chairman of the BOD	1	504	436,8	(67,2)
-	Head of the Supervisory Board	1	300	300	0
-	Member of the Supervisory Board	1	192	192	0
II	Remuneration fund	6	396	381,333	(14,667)
-	Part-time members of the BOD	3	288	277,333	(10,667)
-	Part-time member of the Supervisory Board	1	36	36	0
-	Secretary of the BOD	2	72	68	(4)

Payment of salary and remuneration to the BOD and Supervisory Board of the Corporation: Authorize the General Director of the Corporation to process the payment.

2. Plan for 2026:

Unit: Million VND

No	Title	No. of people	Monthly salary and remuneration fund level	Total amount (annual)
1	Salary fund (Full-time)			1.224
-	Chairman of the Board of Directors	1	56	672
-	Head of the Supervisory Board	1	29	348
-	Member of the Supervisory Board	1	17	204
2	Remuneration fund (Part-time)			264
-	Members of the Board of Directors	2	8	192
-	Member of the Supervisory Board	1	3	36
-	Corporation Secretary	1	3	36
	Total	7		1.488

The salary of the Chairman of the Board of Directors, the Supervisory Board, and the remuneration of the members of the Board of Directors are based on the actual situation and approved by the Annual General Meeting of Shareholders.

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

9. Selection of the auditing unit for the 2026 financial statements

The Annual General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors and the Supervisory Board of the Corporation, after receiving the proposal from the General Director of the Corporation, to select 01 out of the following 03 Auditing Companies to audit the financial statements of the Corporation:

- (1). UHY Auditing and Consulting Company Limited (UHY);
- (2). AASC Auditing Firm Company Limited (AASC);
- (3). Vietnam Auditing and Valuation Company Limited (AVA).

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

IX. APPROVAL OF THE DRAFT RESOLUTION AND CLOSING OF THE GENERAL MEETING

1. Mr. Dao Anh Dung, on behalf of the Secretariat, presented the draft Resolution of the general meeting.

2. Mr. Nguyen Anh Thang; Member of the BOD, Deputy General Director, on behalf of the Presidium, conducted the voting to pass the Resolution of the General Meeting, with results as follows:

(The approval voting rate is: 107.278.441 shares, equal to 100% of the total attending/authorized shares with voting rights at the general meeting)

3. Mr. Le Viet Thao; Chairman of the BOD, Chairperson of the meeting, on behalf of the Presidium, delivered the closing speech of the general meeting.

The minutes were prepared at 10:45 on June 19, 2026, and signed by the Chairperson and the Secretary of the general meeting.

**ON BEHALF OF THE SECRETARIAT
MEETING SECRETARY**



Dao Anh Dung

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
MEETING CHAIRMAN**



Le Viet Thao

Recipients:

- Mitraco Shareholders;
- State Securities Commission (SSC), Hanoi Stock Exchange (HNX) (for reporting);
- BOD, Supervisory Board, Board of General Directors;
- Departments, Boards, Member units;
- Website: mitraco.com.vn;
- Archived: Corporate Archives, Corporate Secretary.